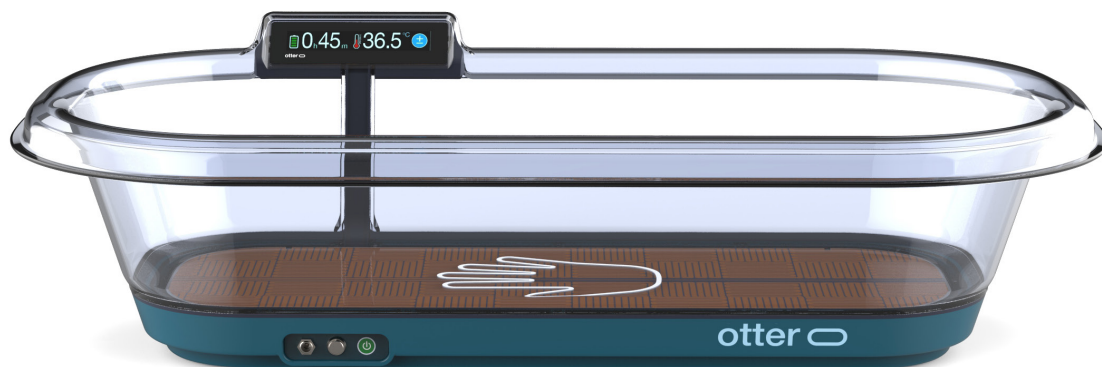


otter 



Hướng Dẫn Sử Dụng

MD Nôi sưởi ấm trẻ sơ sinh

Otter

Ngày có hiệu lực: 27 Tháng 10 2025
Số phát hành: 01 Phiên bản: 03 VN
Ngày phát hành: 27 Tháng 10 2025

Mục lục

Thông tin công ty	04
Cảnh báo	05
Giới thiệu	06
Mô tả thiết bị	07
Thông tin an toàn	09
Cài đặt	11
Cách sử dụng	13
Hệ thống cảnh báo	16
Vệ sinh và khử trùng	19
Bảo dưỡng	20
Tiêu hủy thiết bị	21
Thông số kỹ thuật	22
Giải thích ký hiệu	24
Chính sách bảo hành	25



CÔNG TY TNHH CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ Y TẾ
Số 26 ngõ 41 đường An Dương Vương, Quận Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
SRN: VN-MF-000036669

ĐT: +84 24 3766 6521
Fax: +84 24 3718 8050
Email: assistance@mtts-asia.com
www.mtts-asia.com



Logic s.r.l.
Via Antonio Pigafetta 1
34147 Trieste, Italy
SRN: IT-AR-000012301



Cảnh báo

- Không được sửa đổi thiết bị này khi chưa được nhà sản xuất cho phép.
- Để tránh nguy cơ bị điện giật, thiết bị này chỉ được kết nối với nguồn điện chính có nối đất bảo vệ.
- Nếu sử dụng với các nguồn nhiệt khác, ví dụ như máy sưởi bức xạ, bệnh nhân phải được theo dõi để loại trừ mọi nguy cơ do nhiệt độ cơ thể quá cao. Kết hợp máy sưởi bức xạ với máy theo dõi da hoặc máy sưởi bức xạ không có máy theo dõi da phải được điều chỉnh sao cho bề mặt nôi không vượt quá giá trị thực tế đã chỉ định.
- Sự hiện diện của các thiết bị phẫu thuật điện, thiết bị sóng ngắn hoặc vi sóng gần thiết bị này có thể dẫn đến nhiễu điện ảnh hưởng tiêu cực đến chức năng của thiết bị.
- Một chiếc nôi lạnh hoặc một chiếc nôi đang nguội dần do hệ thống sưởi bị tắt sẽ làm giảm nhiệt độ cơ thể của em bé. Tương tự như vậy, một chiếc nôi quá ấm có thể gây sốt.
- Sử dụng thiết bị với thuốc qua da (miếng dán) có thể làm tăng khả năng đưa thuốc, dẫn đến nguy cơ gây hại cho bệnh nhân khi sử dụng với các thiết bị sưởi ấm.
- Kiểm tra nhiệt độ của em bé thường xuyên.

Giới thiệu

Mục đích sử dụng

Mục đích sử dụng của máy sưởi ấm Otter là giữ nhiệt độ bình thường cho trẻ sơ sinh.

Người sử dụng

a) Thiết bị chỉ được vận hành bởi nhân viên có chuyên môn.

b) Kiến thức (tối thiểu):

- Hiểu các nguyên lý cơ bản của quang trị liệu.
- Hiểu các yêu cầu chăm sóc đặc biệt đối với trẻ sơ sinh non tháng và đủ tháng.

c) Khả năng ngôn ngữ: Có thể đọc và hiểu hướng dẫn sử dụng.

d) Kinh nghiệm (tối thiểu): Nhân viên y tế có chuyên môn với kinh nghiệm trong việc chăm sóc trẻ sơ sinh.

Đối tượng bệnh nhân

- Độ tuổi: Trẻ sơ sinh
- Cân nặng: < 5 kg

Chỉ định

Máy sưởi ấm Otter được chỉ định cho trẻ sơ sinh có nguy cơ hoặc đang bị hạ thân nhiệt, khi các phương pháp sưởi ấm khác không khả dụng hoặc không đủ hiệu quả.

Chống chỉ định

Có một số chống chỉ định đối với các thiết bị làm ấm dẫn nhiệt cho trẻ sơ sinh:

- Không nên sử dụng nhiệt dẫn nhiệt khi trẻ sơ sinh có vết thương hở.
- Trẻ sơ sinh mắc các bệnh lý: sốt, viêm da.
- Trẻ sơ sinh có rối loạn tuần hoàn – hạ thân nhiệt nặng, nhiễm trùng huyết.
- Trẻ sơ sinh bị tổn thương não, ngạt thở, não úng thủy: vùng điều chỉnh nhiệt độ trong não có thể bị tổn thương vĩnh viễn, từ đó che giấu các dấu hiệu mất ổn định nhiệt độ.

Hạn chế

- Diện tích bề mặt hiệu quả là 48 cm x 18 cm (864 cm²).

Lợi ích lâm sàng

Lợi ích lâm sàng là khả năng duy trì nhiệt độ mục tiêu của bệnh nhân trong phạm vi bình thường (36,5–37,5°C).

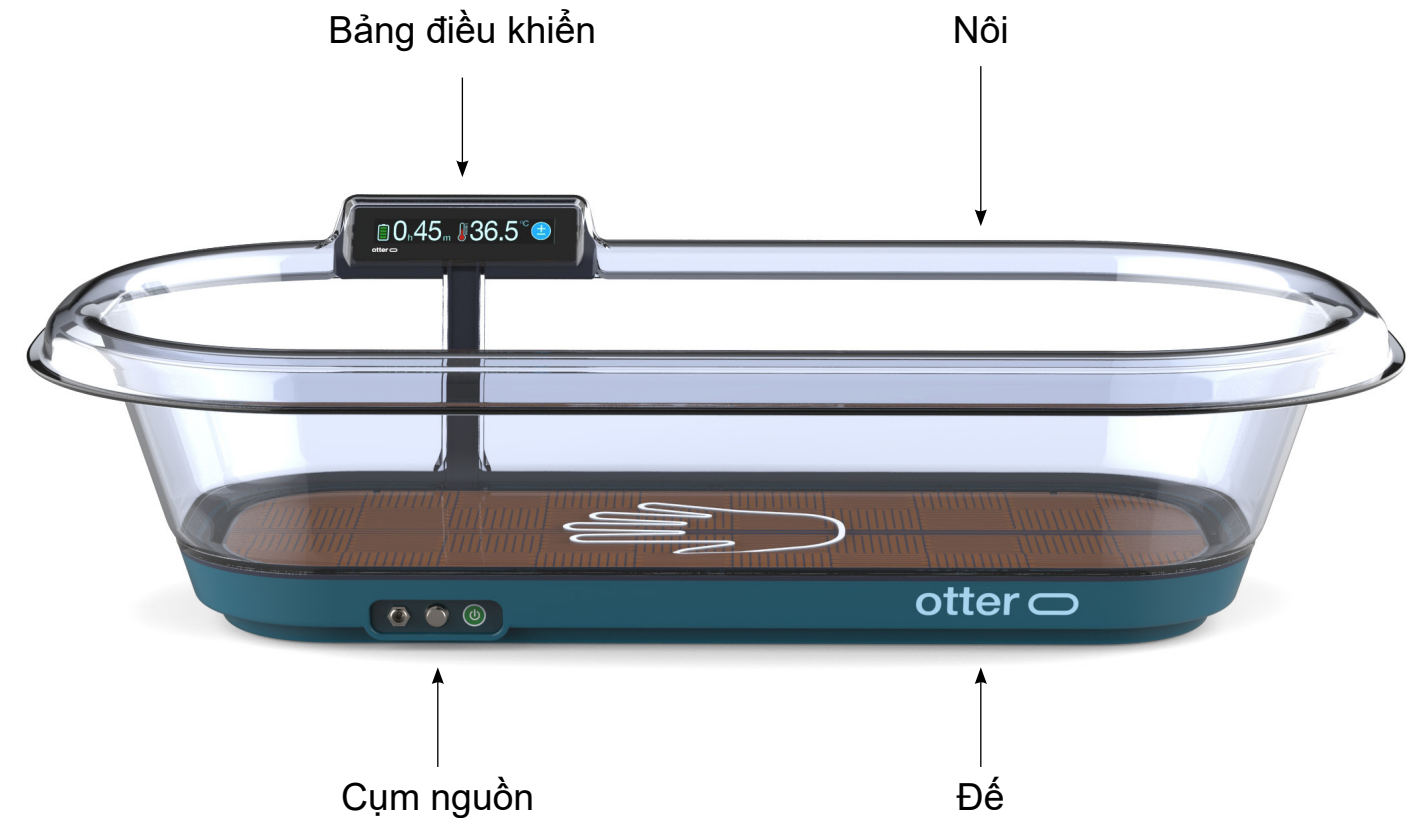
Tác dụng phụ

Các thiết bị làm ấm bằng lớp dẫn nhiệt, giống như các thiết bị làm ấm khác, có thể gây ra bỏng. Bỏng ở bệnh nhân có thể xảy ra nếu sử dụng thiết bị trong thời gian dài với cài đặt nhiệt độ cao.

LƯU Ý: Mọi sự cố nghiêm trọng liên quan đến thiết bị cần được báo cáo cho MTTS và cơ quan có thẩm quyền của quốc gia thành viên nơi người sử dụng và/hoặc bệnh nhân đang sinh sống.

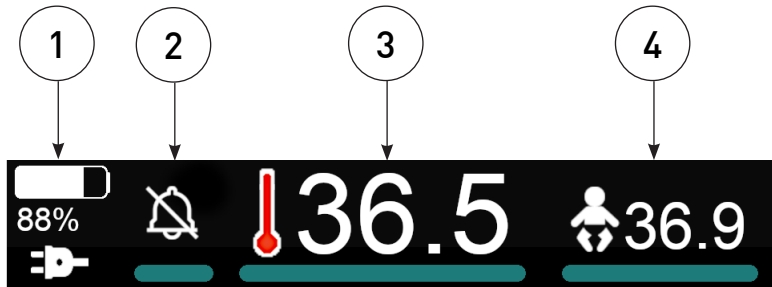
Mô tả thiết bị

Tổng quan



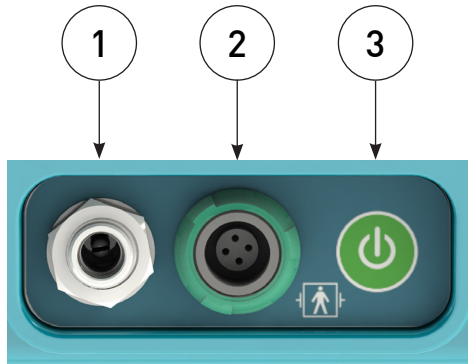
Mô tả thiết bị

Bảng điều khiển



1	Nguồn điện	Thông tin về nguồn điện và thời gian còn lại của pin
2	Tắt cảnh báo	Tạm thời tắt âm báo động trong 10 phút
3	Cài đặt nhiệt độ	Cài đặt giá trị và hiển thị
4	Nhiệt độ da	Hiển thị nhiệt độ da (khi cảm biến da được kết nối)

Cụm nguồn



1	Cổng cấp nguồn	Kết nối với nguồn điện.
2	Cảm biến da	Kết nối thiết bị với cảm biến da
3	Nút nhấn bật/ tắt	Nhấn nút này để bật/tắt màn hình và các chức năng của thiết bị

Thông tin an toàn

- Thiết bị chỉ nên được sử dụng bởi nhân viên được đào tạo phù hợp và dưới sự chỉ đạo của nhân viên y tế có trình độ, hiểu rõ các rủi ro và lợi ích hiện đã biết của việc sử dụng thiết bị làm ấm dẫn điện.
- Sử dụng thiết bị bên ngoài phạm vi nhiệt độ môi trường được chỉ định (15-35°C) hoặc phạm vi độ ẩm (0-90%RH) có thể làm giảm hiệu suất.
- Đắp gô hoặc vật liệu cách nhiệt nặng khác lên bệnh nhân có thể khiến bệnh nhân bị quá nhiệt.
- Máy theo dõi nhiệt độ chỉ nhằm mục đích tăng cường an toàn, vui lòng sử dụng nhiệt kế chính xác chuyên dụng cấp bệnh viện và phương pháp theo quy trình của bệnh viện để đo chính xác nhiệt độ cơ thể thực tế của bệnh nhân.
- Thiết bị không thể đo nhiệt độ da của em bé nếu cảm biến trượt tuyệt đối không được đặt đúng vị trí trên em bé.

Thông tin an toàn

- Chỉ sử dụng cảm biến da MTTS để đo nhiệt độ da của em bé.
- Thường xuyên kiểm tra xem cảm biến da có được đặt đúng vị trí trên em bé không.
- Đảm bảo rằng cảm biến da luôn tiếp xúc trực tiếp với da của em bé.

LƯU Ý:

- Luôn đặt thiết bị trên bề mặt ổn định trước khi bắt đầu xử lý.
- KHÔNG** sửa đổi thiết bị này mà không có sự cho phép của nhà sản xuất.
- KHÔNG** tháo rời bất kỳ bộ phận nào của thiết bị. Không có bộ phận nào của thiết bị được chỉ định để nhân viên bảo dưỡng sửa chữa hoặc thay thế. Trong trường hợp có bất kỳ sự cố nào, hãy liên hệ với đại diện MTTS gần nhất.
- KHÔNG** sử dụng dây nguồn không chuẩn với thiết bị. Sử dụng dây nguồn không chuẩn có thể làm hỏng thiết bị.
- KHÔNG** sử dụng thiết bị nếu có vẻ như bất kỳ bộ phận nào của thiết bị không hoạt động bình thường hoặc nếu bất kỳ bộ phận nào có vẻ bị hỏng. Liên hệ với MTTS.
- Trong trường hợp có bất kỳ sự cố nào, **KHÔNG** cố gắng bảo dưỡng máy này. Máy sưởi ẩm dẫn điện Otter chỉ nên được bảo dưỡng bởi một kỹ thuật viên MTTS có trình độ.

Cài đặt

Phụ kiện trong hộp

Mỗi bộ bao gồm:

- Thân máy
- Bộ nguồn
- Tua vít (dùng để mở đáy thiết bị và thay pin)
- Tấm phủ
- Cảm biến da
- Kẹp cảm biến da

Cắm điện và bật nguồn



Kết nối các phích cắm vào bảng điều khiển Otter sau đó cắm trực tiếp vào ổ cắm điện trên tường.

LƯU Ý:

- Chỉ sử dụng cáp và đầu nối do MTTS cung cấp
- Thiết bị phải được kết nối với các ổ cắm có hệ thống tiếp đất bảo vệ

Cài đặt

Lắp và tháo pin

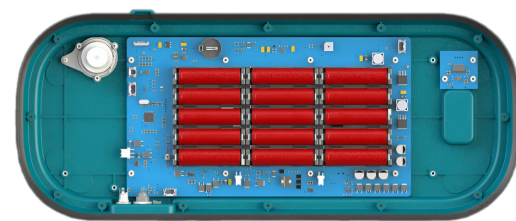
Hệ thống pin dự phòng cho phép thiết bị hoạt động liên tục lên đến 6 giờ mà không cần nguồn điện AC. Hệ thống này tự động kích hoạt ngay khi nguồn điện AC bị ngắt. Thời gian dự phòng phụ thuộc vào số lượng pin được lắp đặt.

LƯU Ý:

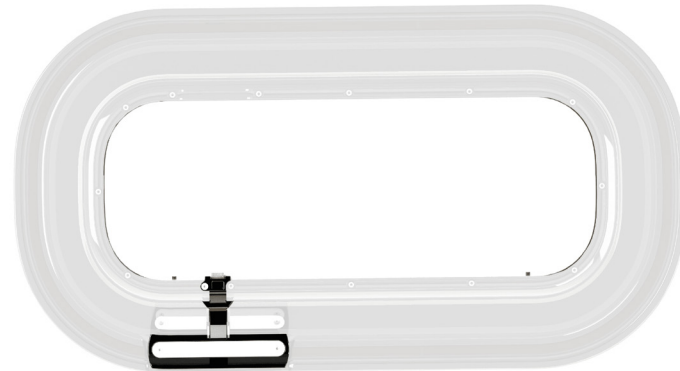
- Chỉ sử dụng loại pin AWT IMR18650, 3.7V, 3000mAh hoặc loại pin tương đương.
- Các pin phải được lắp theo chuỗi 3 viên (ví dụ: 3, 6, 9, 12 hoặc 15 viên).
- Pin cần phải tháo ra khi vận chuyển bằng đường hàng không. Vui lòng tham khảo các yêu cầu mới nhất của IATA và các hãng hàng không cụ thể để biết thêm chi tiết



Tháo tất cả 13 con vít kết nối đáy với nôi cũi bằng một chiếc tua vít



Mở nắp ở dưới đáy thiết bị. Lắp / tháo pin theo chuỗi 3 viên. Đảm bảo phân bổ đều để thiết bị hoạt động ổn định hơn



Cách sử dụng

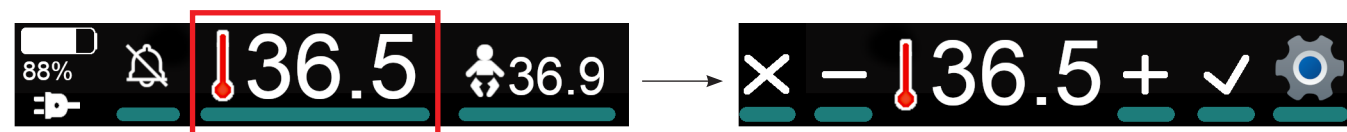
Đặt bệnh nhân

- Chỉ đặt trẻ sơ sinh vào nôi cũi khi nhiệt độ đạt mức mong muốn (nhiệt độ cài đặt).
- Đặt trẻ sơ sinh mặc đồ nhẹ (tã, áo thun tay dài, chân trần và đội mũ đối với những trẻ rất nhỏ) nằm ngửa trong nôi cũi.
- Đắp chăn phù hợp cho bệnh nhân nếu cần, ví dụ như 1-3 lớp chăn bông

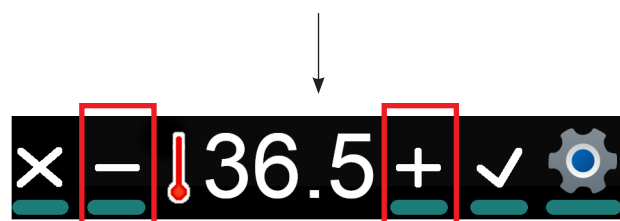
Cài đặt nhiệt độ

- Mỗi em bé có những đặc điểm riêng vì vậy cần thường xuyên kiểm soát nhiệt độ của bé cho đến khi bạn nắm rõ phản ứng của bé đối với nhiệt độ. Việc đắp quá nhiều chăn thường gây ra tình trạng quá nhiệt cho bé.
- Nhiệt độ 37°C là mức khởi đầu tốt cho các bé bị hạ thân nhiệt nhẹ và cho các bé có cân nặng dưới 1000g.
- Nhiệt độ 36.5°C là mức nhiệt độ phổ biến nhất đối với các bé có cân nặng trên 1000g
- Khi cân nặng của bé tăng, nhiệt độ chủ yếu được điều chỉnh bằng cách thay đổi số lớp chăn đắp lên bé, sau đó mới điều chỉnh nhiệt độ theo từng bước 0.5°C.
- Khi bé được mặc đồ nhẹ và đắp chăn, duy trì nhiệt độ cơ thể với nhiệt độ cài đặt khoảng 35.5 - 36°C, bé thường đã sẵn sàng chuyển sang nằm cũi tiêu chuẩn không có hệ thống sưởi.

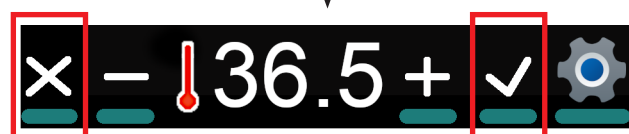
Cách sử dụng



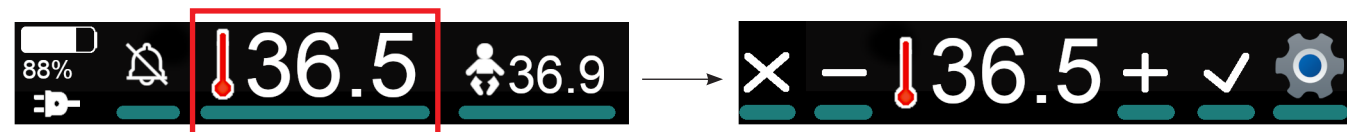
Điều chỉnh nhiệt độ cài đặt lên hoặc xuống



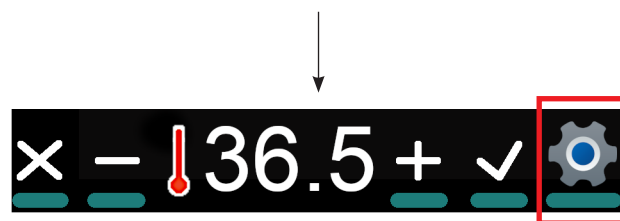
Chấp nhận hoặc hủy lựa chọn



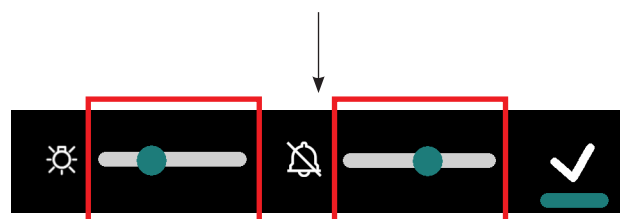
Cài đặt khác



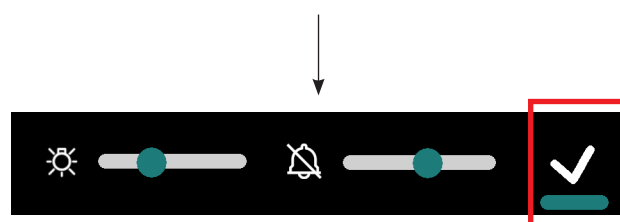
Cài đặt khác



Điều chỉnh độ sáng và âm lượng



Chấp nhận lựa chọn



Cách sử dụng

Thông tin nhiệt độ da

Khi cảm biến nhiệt độ da được kết nối, nhiệt độ đo được sẽ hiển thị.

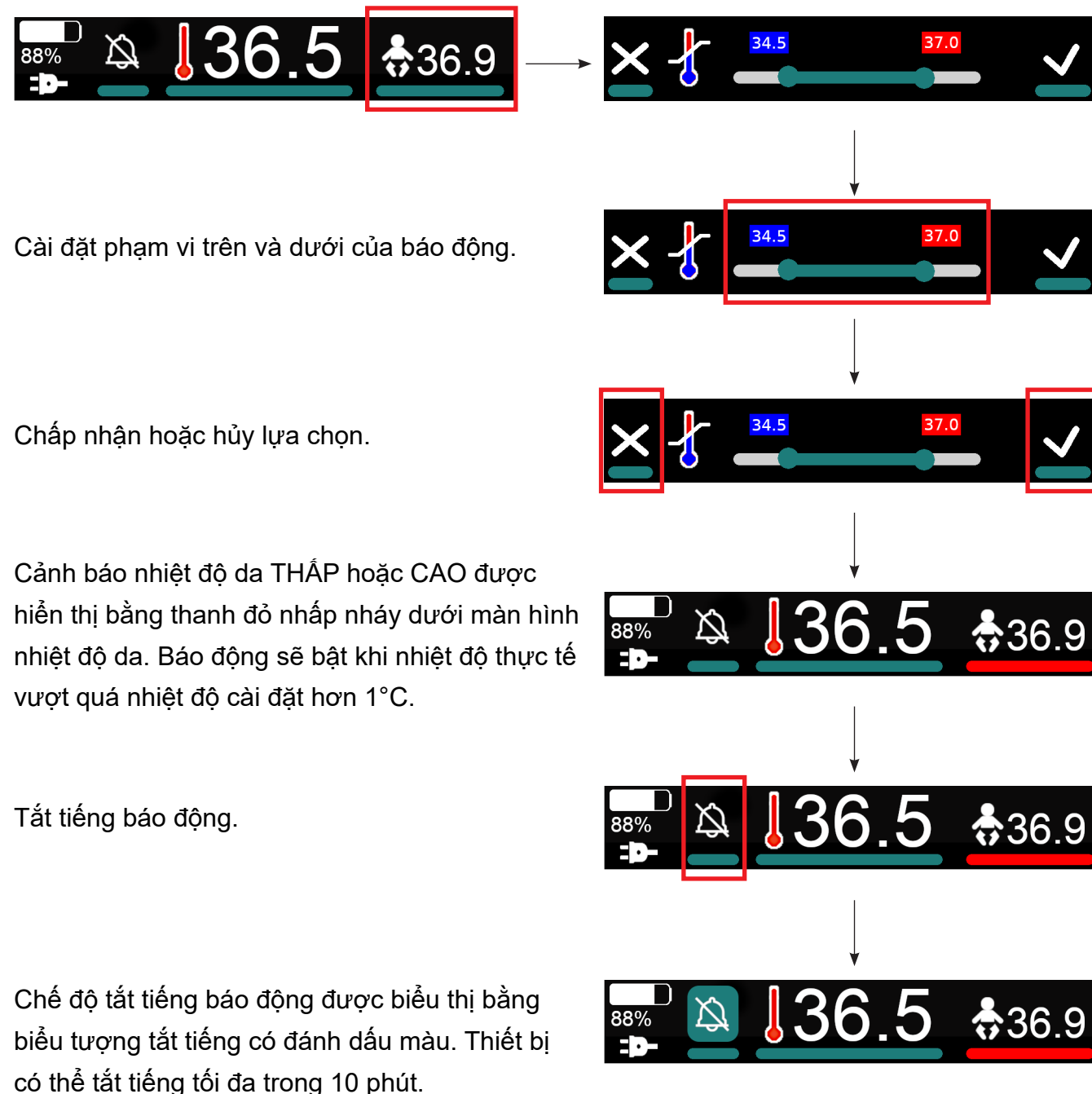


Khi cảm biến nhiệt độ da bị ngắt kết nối, màn hình sẽ hiển thị "--.-".



Hệ thống cảnh báo

Cảnh báo nhiệt độ da



Hệ thống cảnh báo

Cảnh báo nhiệt độ thiết bị

Cảnh báo nhiệt độ thiết bị THẤP hoặc CAO được hiển thị bằng thanh đồ nhấp nháy dưới màn hình nhiệt độ thiết bị. Báo động sẽ bật khi nhiệt độ thực tế vượt quá nhiệt độ cài đặt hơn 1°C.



Trạng thái pin và cảnh báo

Khi thiết bị được kết nối với nguồn điện AC, trạng thái sạc sẽ được hiển thị.



Khi thiết bị hoạt động bằng pin, thời gian ước tính còn lại để sử dụng sẽ được hiển thị.



Khi mức pin còn 20%, biểu tượng pin sẽ chuyển sang màu vàng.



Khi mức pin xuống 0%, biểu tượng pin sẽ chuyển sang màu đỏ.



LƯU Ý:

Khi mức pin xuống 0%, thiết bị sẽ chuyển sang chế độ khẩn cấp trong 5 phút và sau đó sẽ tắt.

Hệ thống cảnh báo

Cảnh báo lỗi hệ thống

Nếu thiết bị phát hiện lỗi hệ thống, nó sẽ hiển thị mã lỗi và tự động tắt.



LƯU Ý:

Tắt máy và bật lại. Nếu thông báo lỗi vẫn còn, ghi lại mã lỗi và liên hệ với đại diện MTTS.

Kiểm tra hệ thống báo động

Để kiểm tra hoạt động của các báo động âm thanh và hình ảnh, thực hiện theo các bước sau:

Cảnh báo nhiệt độ da

1. Cắm cảm biến nhiệt độ.
2. Điều chỉnh phạm vi trên và dưới của báo động sao cho ngoài phạm vi nhiệt độ thực tế của cảm biến nhiệt độ da.

Cảnh báo nhiệt độ thiết bị

1. Bật nguồn thiết bị.
2. Cảnh báo nhiệt độ thiết bị sẽ kích hoạt cho đến khi nhiệt độ của thiết bị thấp hơn 1°C so với nhiệt độ cài đặt.

Vệ sinh và khử trùng

Nội sùi ăm trẻ sơ sinh

- Nội cũi cần được tiệt trùng trước và sau mỗi lần điều trị cho bệnh nhân. Nếu bệnh nhân điều trị kéo dài hơn một tuần, hãy đảm bảo tiệt trùng nội cũi ít nhất một lần mỗi tuần.
- Nếu vết bẩn rõ rệt, hãy dùng xà phòng và nước để lau sạch các khu vực bị bẩn bằng vải mềm. Sau đó dùng vải ẩm lau lại và lau khô bằng vải mềm. Với những chỗ khó làm sạch dùng bàn chải lông mềm.
- Để làm mềm những vết bẩn khô cứng, bạn có thể làm ướt khu vực đó bằng nước trước.
- Chỉ tiệt trùng nội cũi bằng dung dịch chứa ít nhất 70% cồn. Dùng vải sạch hoặc bọt biển mềm để thoa dung dịch tiệt trùng. Chờ thiết bị khô sau khi làm sạch hoặc tiệt trùng trước khi sử dụng.
- KHÔNG nhúng bất kỳ phần nào của thiết bị vào nước hoặc cồn.

LƯU Ý: Hãy rút nguồn điện trước khi vệ sinh thiết bị.

Cảm biến qua da

- Dùng dung dịch có chứa cồn hoặc chất tẩy rửa hoặc xà phòng (pha nồng độ chất tẩy tối đa là 2% trong nước) để vệ sinh cảm biến theo đúng quy trình hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Dùng khăn vải hoặc tấm bọt biển sạch để thoa dung dịch chất tẩy lên toàn bộ các bề mặt của cảm biến rồi sau đó nhẹ nhàng dùng khăn vải hoặc khăn giấy sạch lau khô toàn bộ các bề mặt.
- KHÔNG tiệt trùng cảm biến da bằng máy hấp sấy hoặc tiệt trùng bằng khí.
- KHÔNG kéo đầu hoặc đầu kết nối của cảm biến ra trong quá trình làm sạch hoặc làm khô vì có thể làm hỏng cảm biến da.
- Phải đảm bảo cảm biến chỉ được rút ra khỏi Bộ điều khiển bằng cách rút cáp kết nối ra khỏi đầu kết nối. Trong quá trình sử dụng, làm vệ sinh và theo dõi phải đảm bảo không làm căng dây cảm biến quá mức.
- Cảm biến nhiệt độ da được cung cấp mà không có vật liệu cố định. Sử dụng một loại keo hoặc băng dán thích hợp có cấp độ y tế, tương thích sinh học và tuân thủ tiêu chuẩn ISO 10993 để đảm bảo an toàn cho bệnh nhân.

Bảo dưỡng

LƯU Ý:

- Chỉ các nhân viên có trình độ mới thực hiện quy trình bảo trì bảo dưỡng.
- Để tránh nguy cơ bỏng trong khi bảo dưỡng, phải đảm bảo ngắt hết các nguồn điện khỏi giá cắm của thiết bị và phần tử sưởi phải được làm mát trong vòng 10 phút.
- Để tránh điện giật khi đang thực hiện quy trình bảo trì, phải đảm bảo ngắt hết các nguồn điện bằng cách rút phích cắm khỏi ổ cắm điện.
- Sau khi hoàn tất việc bảo dưỡng, phải đảm bảo thiết bị hoạt động theo đúng quy trình vận hành của nhà sản xuất.
- Trong quá trình bảo trì bảo dưỡng, chỉ thay thế các linh kiện nằm trong danh mục được phê duyệt.
- Liên hệ các đại lý ủy quyền của MTTS để được hỗ trợ các yêu cầu bảo trì bảo dưỡng khác.

Quy trình bảo dưỡng

- Thiết bị cần được kiểm tra ít nhất một lần mỗi năm để đảm bảo hoạt động ổn định.
- Kiểm tra nội cũi, đế và màn hình xem có bị hư hỏng gì không..
- Kiểm tra pin xem có rò rỉ hoặc hư hỏng không.

Tiêu hủy thiết bị

- Thiết bị y tế này được phân loại là thiết bị điện và điện tử (EEE) theo Quy định 2012/19/EU
- Sự hiện diện của các chất nguy hiểm trong thiết bị điện và điện tử (EEE) gây ra những rủi ro môi trường nghiêm trọng (ô nhiễm đất, ô nhiễm nước, ô nhiễm không khí, mất đa dạng sinh học, cạn kiệt tài nguyên) và các rủi ro sức khỏe (tiếp xúc với chất độc, tổn thương thần kinh, nguy cơ ung thư, vấn đề hô hấp, vấn đề sức khỏe sinh sản).
- Người sử dụng đóng vai trò quan trọng đến tuổi thọ của các sản phẩm điện tử. Bằng cách thực hiện các bước chủ động trong việc tái sử dụng, tái chế và phục hồi, có thể làm giảm đáng kể tác động môi trường của chất thải thiết bị điện và điện tử (WEEE) và đóng góp vào một tương lai bền vững hơn.

LƯU Ý:

- Không vứt bỏ (WEEE) như rác thải sinh hoạt chưa phân loại và phải thu gom các thiết bị điện và điện tử thải (WEEE) một cách riêng biệt
- Trả lại thiết bị y tế được coi là WEEE (chất thải thiết bị điện và điện tử) tại điểm thu gom gần nhất khi nó không còn sử dụng. Các điểm thu gom gần bạn có thể tìm thấy tại đây: <https://weee-directory.com/>

Thông số kỹ thuật

Thông số vật lý		
Kích thước (LxWxD)		68 cm x 36 cm x 19 cm
Tổng khối lượng	Không pin	3 kg
	Với pin 150 Wh	5 kg
Mức chịu tải tối đa		5 kg
Mức độ bảo vệ		IP53
Cảnh báo	Mức hiển thị ưu tiên cao	Đèn đỏ nhấp nháy
	Hiển thị ưu tiên trung bình	Đèn vàng nhấp nháy
	Âm lượng báo động	Có thể điều chỉnh

Thông số về hiệu suất		
Công suất của bộ phận gia nhiệt		50 W
Diện tích bề mặt hiệu quả		48 cm x 18 cm
Khả năng làm ấm		8 °C mỗi giờ (nhiệt độ môi trường 23 °C, túi nước 2 lít)
Điều khiển nhiệt độ bề mặt	Dải	35 °C - 40 °C mỗi lần tăng 0.5 °C
	Đồng đều	< 1 °C
	Chính xác	±1 °C
Nhiệt độ bề mặt	Dải đo	15 °C - 42 °C
	Độ chính xác	0.5 °C
	Độ phân giải	0.1 °C
Nhiệt độ da	Dải đo	10 °C - 50 °C
	Độ chính xác	0,3 °C (trong phạm vi 30 °C – 40 °C)
	Độ phân giải	0.1 °C

Thông số về điện		
Bộ nguồn (ngoài)		150W, 100-240VAC, 47-63Hz
		Bảo vệ ngắn mạch
		Các lớp bảo vệ: Class I
		Tiêu chuẩn: IEC 60601-1
Công suất		120W
Pin bên trong	Kiểu	Li-ion
	Dung lượng	Tùy chọn (30/60/90/120/150 Wh)
Dây nguồn (chiều dài: 3m)	North America	(part 50-07302-01)
	C.E.	(part 50-07305-01)
	U.K.	(part 50-09273-01)

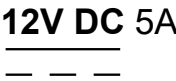
Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật môi trường	
Hoạt động	Nhiệt độ môi trường +15°C to +35°C
	Độ ẩm: 0% to 90% RH không ngưng tụ
	Áp suất không khí: 70-106kPa
Vận chuyển và lưu kho	Nhiệt độ môi trường 0°C to +50°C
	Độ ẩm: 0% to 90% RH không ngưng tụ
	Áp suất không khí: 70-106kPa
Khác	Không

Tham khảo các quy chuẩn

EN ISO 15223-1:2021
EN ISO 20417:2021
EN ISO 13485:2016+A11:2021
EN ISO 14971:2019+A11:2021
ISO TR 24971:2020
EN 60601-1-2:2015+A1:2021
EN 60601-1-6:2010+A1+A2:2021
EN 60601-1-8-2007+A1+A11+A2:2021
EN 60601-1:2006+A1+A12+A2+A13:2024
EN IEC 60601-2-35:2021 + A1:2024
EN ISO 10993-1:2020
MEDDEV. 2.7.1 Rev.4
MEDDEV. 2.12-1 Rev. 8
MEDDEV. 2.12-2 Rev.2
ROHS 2015/863/EU
WEEE 2012/19/EU

Giải thích ký hiệu

	Ký hiệu này là một cảnh báo. Nếu bỏ qua cảnh báo này thì sẽ gây tổn thương cho bệnh nhân, bác sỹ hay làm hỏng thiết bị.		Tên và địa chỉ của Đại lý độc quyền ở Châu Âu
	Chứng nhận CE có số của cơ quan phát hành.		Nhà sản xuất.
	Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng máy (ISO 15223-1)		Ngày sản xuất. (YYYY-MM)
	Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng máy (EN 60601-1)		12 Volt, Dòng điện một chiều, 5 Ampe
	Thiết bị y tế		Tránh ánh nắng mặt trời.
	Số nhận dạng duy nhất		Tiêu chuẩn chống bụi, nước IP53.
	Số mô hình		Khử rung tim - Bộ phận ứng dụng kiểu BF
	Số sê ri.		Giới hạn nhiệt độ
	Website nơi người dùng có thể lấy thêm thông tin về sản phẩm y tế		Giới hạn độ ẩm
	Thiết bị này có chứa các phần điện tử, không xử lý như rác thải thông thường mà cần tuân theo các chỉ dẫn xử lý dành cho rác thải điện tử và theo hướng dẫn WEEE của Liên Minh Châu Âu		Giới hạn áp suất

Chính sách bảo hành

Điều khoản chung

Chế độ Bảo hành Có giới hạn của MTTS quy định bạn, khách hàng, được hưởng các quyền lợi bảo hành có thời hạn từ MTTS, nhà sản xuất trong thời hạn cụ thể ghi trên thẻ bảo hành. Vui lòng tham khảo trang web của MTTS để biết rõ hơn về các chi tiết về việc bảo hành có giới hạn dành cho sản phẩm của bạn. Ngoài ra, bạn cũng có thể được hưởng các quyền lợi pháp lý khác theo quy định của luật pháp địa phương hoặc văn bản thỏa thuận với MTTS.

MTTS KHÔNG GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ HOẶC ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH NÀO KHÁC DÙ ĐƯỢC THỂ HIỆN BẰNG VĂN BẢN HAY THÔNG QUA TRAO ĐỔI BẰNG LỜI VÀ MTTS ĐỪT KHOÁT TỪ CHỐI TẤT CẢ CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH KHÔNG GHI TRONG BẢN QUY ĐỊNH NÀY. TRONG PHẠM VI CHO PHÉP CỦA LUẬT PHÁP ĐỊA PHƯƠNG BÊN NGOÀI LÃNH THỔ VIỆT NAM, MTTS TỪ CHỐI TẤT CẢ CÁC CHẾ ĐỘ VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH NGỤ Y, BAO GỒM VIỆC BẢO HÀNH NGỤ Y NHẪM MỤC ĐÍCH THƯƠNG MẠI HOẶC PHỤC VỤ MỘT MỤC TIÊU CỤ THỂ NÀO ĐÓ. ĐỐI VỚI TẤT CẢ CÁC GIAO DỊCH XẢY RA TRONG LÃNH THỔ VIỆT NAM, BẤT KỲ CHẾ ĐỘ VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH KÈM THEO NHẪM MỤC TIÊU THƯƠNG MẠI, ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG HOẶC ĐỂ NHẪM PHÙ HỢP VỚI MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ SẼ BỊ GIỚI HẠN TRONG THỜI GIAN CỦA CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH CỤ THỂ NẾU TRÊN. MỘT SỐ BẢNG HOẶC QUỐC GIA KHÔNG CHẤP NHẬN VIỆC GIỚI HẠN THỜI GIAN BẢO HÀNH KÈM THEO HOẶC VIỆC LOẠI TRỪ HAY HẠN CHẾ CÁC THIẾT HẠI MANG TÍNH HỆ QUẢ HAY NGẪU NHIÊN ĐỐI VỚI CÁC SẢN PHẨM TIỂU DÙNG. TẠI NHỮNG BẢNG HOẶC QUỐC GIA ĐÓ, MỘT VÀI ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ HOẶC HẠN CHẾ CỦA BẢN QUY ĐỊNH NÀY CÓ THỂ SẼ KHÔNG ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG. ĐỐI VỚI CÁC GIAO DỊCH TIỂU DÙNG, CÁC ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CÓ THỜI HẠN TRONG BẢN QUY ĐỊNH NÀY, NGOẠI TRỪ NHỮNG NỘI DUNG ĐƯỢC PHÁP LUẬT ĐỊA PHƯƠNG CHỖ PHÉP, KHÔNG LOẠI TRỪ, HẠN CHẾ HOẶC ĐIỀU CHỈNH NHƯNG ĐƯỢC BỔ SUNG CÁC QUYỀN BẮT BUỘC THEO LUẬT ĐỊNH ĐỂ PHÙ HỢP VỚI VIỆC BÁN CÁC SẢN PHẨM NÀY.

Chế độ Bảo hành Có giới hạn phù hợp để áp dụng cho tất cả các quốc gia và có thể có hiệu lực tại bất kỳ quốc gia hoặc khu vực nào MTTS hoặc các đơn vị cung cấp dịch vụ ủy quyền có khả năng thực hiện dịch vụ bảo hành cho cùng một số hiệu sản phẩm tùy thuộc vào các điều khoản và điều kiện quy định trong Bản Quy định Bảo hành Có giới hạn này

Theo như bản Quy định Bảo hành Có giới hạn này, các sản phẩm mua ở một quốc gia hoặc khu vực có thể được chuyển đến quốc gia hoặc khu vực khác mà ở đó MTTS hoặc các nhà cung cấp dịch vụ ủy quyền có thể thực hiện dịch vụ bảo hành cho cùng một số hiệu sản phẩm. Các điều khoản bảo hành, các dịch vụ có sẵn, và thời gian hoàn tất dịch vụ có thể khác nhau tùy theo từng quốc gia và từng khu vực. Thời gian hoàn tất dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc vào việc các linh kiện có sẵn hay không. Trong các trường hợp đó, trung tâm dịch vụ ủy quyền của MTTS sẽ thông tin chi tiết cho khách hàng. MTTS sẽ không làm thay đổi kiểu dáng hay chức năng để sản phẩm có thể hoạt động tại một quốc gia trừ khi có những lý do hoặc quy định mang tính pháp lý. MTTS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khoản thuế nào phát sinh trong quá trình di chuyển sản phẩm.

Trừ khi có quy định khác, và trong phạm vi cho phép MTTS bảo hành các Sản phẩm Phần cứng của MTTS được mua hoặc được MTTS cho thuê đối với các lỗi kỹ thuật về vật liệu cũng như lỗi liên quan đến tay nghề nhân công trong suốt Thời gian Bảo hành Có giới hạn. Thời gian Bảo hành Có giới hạn bắt đầu từ ngày mua hoặc thuê từ MTTS, hoặc từ ngày MTTS hoàn tất việc lắp đặt. Ngày mua hàng hoặc biên nhận giao hàng thể hiện ngày mua hoặc thuê sản phẩm là chứng từ chứng minh thời hạn bảo hành. Bạn có thể được yêu cầu xuất trình chứng từ ghi rõ ngày mua hoặc thuê để nhận được dịch vụ bảo hành. Bạn được hưởng dịch vụ bảo hành phần cứng theo các điều khoản và điều kiện nêu trong tài liệu này nếu Sản phẩm Phần cứng MTTS của bạn yêu cầu phải sửa chữa còn trong Thời gian Bảo hành Có giới hạn.

Trừ khi có quy định khác, và trong phạm vi cho phép của luật pháp địa phương, Các Sản phẩm Phần cứng mới của MTTS có thể được sản xuất bởi các vật liệu mới hoặc vật liệu tái sử dụng có hiệu suất hoạt động và độ bền tương đương mới. MTTS thể sửa chữa hoặc thay thế đèn chiếu vàng da MTTS (a) với các sản phẩm hoặc linh kiện mới hoặc đã sử dụng trước đó có hiệu suất hoạt động và độ bền tương đương các sản phẩm mới, hoặc (b) các sản phẩm tương tự với sản phẩm gốc nhưng không còn được tiếp tục sản xuất. Các linh kiện thay thế được bảo đảm không bị các lỗi kỹ thuật liên quan đến vật liệu hay tay nghề của nhân

Chính sách bảo hành

công trong vòng chín mươi (90) ngày hoặc, tính theo Thời gian Bảo hành Có giới hạn còn lại của Sản phẩm Phần cứng của MTTS mà các linh kiện đó đang thay thế hoặc được cài đặt, tùy thời gian nào còn lại lâu hơn.

MTTS sẽ, theo quyết định của mình, sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ thành phần hoặc thiết bị đèn chiếu nào bị phát hiện lỗi liên quan đến vật liệu hoặc quá trình sản xuất trong Thời gian Bảo hành Có giới hạn. Tất cả các linh kiện hoặc sản phẩm được tháo bỏ theo Quy định Bảo hành Có giới hạn trở thành tài sản của MTTS. Trong trường hợp không chắc có xảy ra, thiếu bị đèn chiếu của MTTS tiếp tục phát sinh lỗi, MTTS, theo quyết định của mình, có thể đưa ra lựa chọn cung cấp cho khách hàng (a) một sản phẩm thay thế được MTTS lựa chọn có hiệu suất hoạt động tương đương với Sản phẩm đèn chiếu của khách hàng hoặc (b) hoàn trả tiền mua hoặc tiền thuê sản phẩm (lãi ít hơn) thay vì đổi sản phẩm khác. Đây là cách giải quyết cho các sản phẩm bị lỗi.

Các trường hợp loại trừ

MTTS KHÔNG BẢO ĐẢM SẢN PHẨM NÀY TRONG QUÁ TRÌNH VẬN HÀNH HOÀN TOÀN KHÔNG BỊ LỖI HOẶC BỊ GIÁN ĐOẠN. MTTS KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CÁC HỒNG HÓC DO KHÁCH HÀNG KHÔNG LÀM THEO ĐÚNG HƯỚNG DẪN DÀNH CHO THIẾT BỊ ĐÈN CHIẾU CỦA MTTS.

Quy định Bảo hành Có giới hạn không áp dụng đối với các linh kiện dễ dàng được bỏ đi khi sửa chữa và không áp dụng đối với các sản phẩm bị gỡ mất số sê-ri (serial number) hoặc các sản phẩm hư hỏng hoặc bị lỗi (a) là kết quả của tai nạn, sử dụng sai mục đích, lạm dụng, ô nhiễm, hiệu chỉnh hoặc bảo dưỡng không đầy đủ hoặc không đúng cách hay là do các tác nhân bên ngoài khác; (b) hoạt động không tuân theo các thông số sử dụng ghi trong tài liệu hướng dẫn đi kèm theo sản phẩm; (c) do các phần mềm, giao diện, linh kiện hoặc vật tư không do MTTS cung cấp; (d) bảo dưỡng hoặc lắp đặt không đúng vị trí; (e) do nhiễm virus; (f) do mất mát hay hư hỏng trong quá trình vận chuyển; hoặc (g) do điều chỉnh hoặc sử dụng dịch vụ của một đơn vị khác không phải là (i) MTTS, (ii) nhà cung cấp dịch vụ do MTTS ủy quyền, hoặc (iii) do bạn tự lắp đặt các linh kiện có thể thay thế được của MTTS hoặc được MTTS chấp nhận mà bạn có thể mua được tại quốc gia hoặc khu vực bạn sinh sống.

Giới hạn Trách nhiệm Pháp lý

NẾU ĐÈN CHIẾU MTTS CỦA KHÁCH HÀNG KHÔNG HOẠT ĐỘNG NHƯ ĐƯỢC ĐẢM BẢO Ở TRÊN, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ TỐI ĐA CỦA MTTS THEO NHƯ QUY ĐỊNH BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN NÀY TUYỆT ĐỐI CHỈ GIỚI HẠN Ở MỨC GIÁ THẤP HƠN MÀ KHÁCH HÀNG ĐÃ TRẢ CHO THIẾT BỊ ĐÈN CHIẾU HOẶC CHI PHÍ ĐỂ SỬA CHỮA HOẶC THAY THẾ BẤT KỲ THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG NÀO GẶP TRỰC TRẠC TRONG ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG THÔNG THƯỜNG. NGOẠI TRỪ NHỮNG ĐIỀU KHOẢN NẾU TRÊN, TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO MTTS CŨNG KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ THIẾT HẠI NÀO DO SẢN PHẨM GÂY RA HOẶC DO SẢN PHẨM KHÔNG THỰC HIỆN ĐƯỢC, BAO GỒM CẢ VIỆC LÀM MẤT CÁC KHOẢN LỢI NHUẬN HOẶC TIẾT KIỆM HOẶC CÁC THIẾT HẠI ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN HAY MANG TÍNH HẬU QUẢ. MTTS KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI NÀO CỦA MỘT BÊN THỨ BA HOẶC BỞI CHÍNH KHÁCH HÀNG GÂY RA CHO MỘT BÊN THỨ BA.

VIỆC GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ NÀY ÁP DỤNG CHO DÙ TÌM RA CÁC THIẾT HẠI, HOẶC CỎ KHIẾU NẠI, NẢM TRONG PHẠM VI CỦA BẢN QUY ĐỊNH GIỚI HẠN BẢO HÀNH NÀY HOẶC LÀ BẢN KHIẾU NẠI QUY LỖI (BAO GỒM SƠ SUẤT HOẶC CHỊU TRÁCH NHIỆM HOÀN TOÀN VỀ SẢN PHẨM), MỘT BẢN KHIẾU NẠI HỢP ĐỒNG, HOẶC BẤT KỲ KHIẾU NẠI NÀO KHÁC. VIỆC GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ NÀY KHÔNG THỂ BỊ LOẠI TRỪ HAY CHÍNH SỬA BỞI BẤT KỲ MỘT CÁ NHÂN NÀO. VIỆC GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ NÀY SẼ CÓ HIỆU LỰC NGAY CẢ KHI KHÁCH HÀNG CÓ THÔNG BÁO CHO MTTS HOẶC MỘT ĐẠI DIỆN CỦA MTTS VỀ KHẢ NĂNG SẼ XẢY RA NHỮNG THIẾT HẠI NHƯ VẬY. TUY NHIÊN, VIỆC GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ SẼ KHÔNG ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁC KHIẾU NẠI LIÊN QUAN ĐẾN NHỮNG THƯƠNG TỒN CÁ NHÂN.

QUY ĐỊNH VỀ GIỚI HẠN BẢO HÀNH NÀY ĐEM ĐẾN CHO KHÁCH HÀNG NHỮNG QUYỀN LỢI PHÁP LÝ. KHÁCH HÀNG CÓ THỂ CÓ CÁC QUYỀN KHÁC NHAU TÙY VÀO QUY ĐỊNH TỪNG BANG HOẶC TỪNG QUỐC GIA KHÁC NHAU. KHÁCH HÀNG NÊN THAM KHẢO LUẬT PHÁP CỦA TỪNG BANG HOẶC QUỐC GIA ĐỂ BIẾT ĐƯỢC ĐẦY ĐỦ CÁC QUYỀN LỢI ĐƯỢC HƯỞNG.

Chính sách bảo hành

Thời hạn Giới hạn Bảo hành

Thời hạn Giới hạn Bảo hành đối với Sản phẩm Đèn chiếu MTTS là cụ thể và cố định bắt đầu từ ngày mua và được ghi cụ thể trong phiếu bảo hành sản phẩm. Ngày ghi trên biên nhận bán hàng là ngày mua sản phẩm trừ khi MTTS hoặc đại lý bạn mua hàng có thông báo nào khác bằng văn bản.

Trách nhiệm của Khách hàng

Để tránh các nguy cơ gặp phải các vấn đề không được bảo hành thuộc phạm vi các quy định bảo hành giới hạn này (các vấn đề không do lỗi vật liệu hay quá trình sản xuất trên Các Sản phẩm đèn chiếu MTTS), khách hàng được yêu cầu phải thực hiện quy trình sau đây:

- Xác minh cấu hình, tải các phần mềm hỗ trợ mới nhất, cài đặt các bản vá lỗi phần mềm, cho chạy các tiện ích và chương trình phân tích lỗi của MTTS.
- Thực hiện các giải pháp do MTTS cung cấp tạm thời trong khi chờ đợi MTTS hoàn tất các giải pháp chính thức.
- Hợp tác với MTTS trong nỗ lực giải quyết vấn đề thông qua việc trao đổi trực tuyến sử dụng email, hoặc điện thoại. Việc liên lạc này có thể giúp thực hiện các chẩn đoán thông thường, cài đặt các bản vá lỗi hoặc cập nhật các phần mềm bổ sung, gỡ bỏ các tùy chọn của bên thứ ba, và/hoặc tùy chọn thay thế.
- Thực hiện các việc khác liên quan đến mỗi loại hình dịch vụ bảo hành được liệt kê sau đây và bất kỳ thao tác nào khác mà MTTS có thể yêu cầu một cách hợp lý để hỗ trợ tốt nhất cho việc bảo hành

Liên hệ MTTS

Nếu sản phẩm bạn mua bị hư hỏng trong thời hạn bảo hành và những gợi ý trong tài liệu về sản phẩm không giúp giải quyết những vấn đề đó, bạn có thể thực hiện một trong các bước sau đây để được hỗ trợ:

- Xác định khu vực bạn sinh sống và liên hệ với Trung tâm Hỗ trợ MTTS gần nhất thông qua trang web: <http://mtts-asia.com/en/support>
- Liên hệ với trung tâm bảo hành ủy quyền của MTTS
- Gọi Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật qua số +84 243 766 6521

Trước khi gọi cho MTTS hoặc một trung tâm bảo hành ủy quyền nào đó của MTTS, vui lòng chuẩn bị sẵn các thông tin sau đây:

- Số sê-ri (serial number), tên sản phẩm (model name), và số hiệu của sản phẩm (phototherapy model number).
- Mô tả lỗi gặp phải một cách thích hợp
- Chi tiết câu hỏi



CÔNG TY TNHH CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ Y TẾ
Số nhà 26, Ngõ 41 đường An Dương Vương, Quận Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
SRN: VN-MF-000036669

ĐT: +84 24 3766 6521
Fax: +84 24 3718 8050
Email: assistance@mtts-asia.com
www.mtts-asia.com



EU REP

Logic s.r.l.
Via Antonio Pigafetta 1
34147 Trieste, Italy
SRN: IT-AR-000012301

